2-8.Bản đồ nguy cơ lũ lụt

3 Khu vực phía Nam

Độ sâu ngập nước tối đa
- 10.0 m đến dưới 20.0 m
- 5.0 m ~ dưới 10.0 m
- 3.0 m ~ dưới 5.0 m
- 0.5 m ~ dưới 3.0 m
- Dưới 0.5 m

Khu vực có nguy cơ bị cuốn trôi nhà cửa

Khu vực cảnh báo đặc biệt sạt lở đất

Khu vực cảnh báo sạt lở đất

Vị trí nguy hiểm (đường bán ngầm)

Điểm sơ tán được chỉ định
điểm sơ tán khẩn cấp được chỉ định
điểm sơ tán tạm thời

Chữ màu đỏ hiển thị bên trái ký hiệu: "Sân thượng" "Tầng 3" "Tầng 2"

Cơ sở y tế (Bệnh viện trung tâm cứu trợ thiên tai, Bệnh viện hỗ trợ thiên tai)

Cảnh sát

Cứu hỏa

Tòa thị chính, Chi nhánh

Trạm quan trắc mực nước

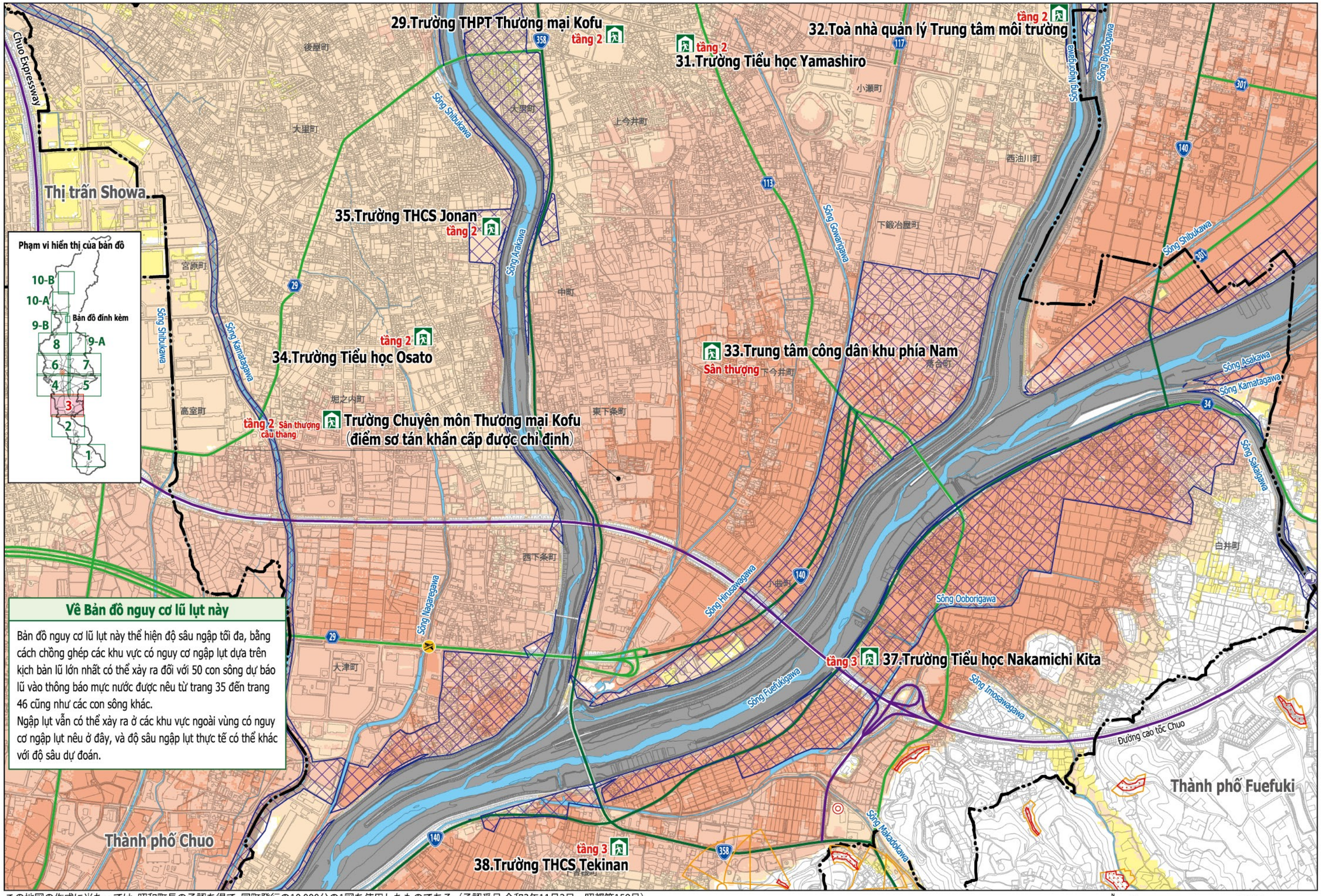

Về Bản đồ nguy cơ lũ lụt này

Bản đồ nguy cơ lũ lụt này thể hiện độ sâu ngập tối đa, bằng cách chồng ghép các khu vực có nguy cơ ngập lụt dựa trên kịch bản lũ lớn nhất có thể xảy ra đối với 50 con sông dự báo lũ vào thông báo mực nước được nêu từ trang 35 đến trang 46 cũng như các con sông khác.

Ngập lụt vẫn có thể xảy ra ở các khu vực ngoài vùng có nguy cơ ngập lụt nêu ở đây, và độ sâu ngập lụt thực tế có thể khác với độ sâu dự đoán.

0 500m 1:15,000

この地図の作成に当たっては、昭和町長の承認を得て、同町発行の10,000分の1図を使用したものである。(承認番号 令和3年11月2日　昭都第159号)
この地図の作成に当たっては、中央市長の承認を得て、中央市発行の縮尺1万分の1中央市全図を使用した。(承認番号　中央都第11-2号)
この地図は、笛吹市長の承認を得て同市発行の縮尺10,000分の1の都市計画基本図を使用し、作成したものである。(令和3年11月4日 笛まち第11-2号)